

Số: 17/2026/QĐST-DS

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:12/2026/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng N (A1)

Địa chỉ trụ sở chính: Số B đường L, phường G, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc

- Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Tuấn A, chức vụ: Giám đốc A1

Chi nhánh L

- Người được uỷ quyền lại: Ông Đặng Quốc V1, chức vụ: Trưởng phòng Khách hàng A1 Chi nhánh L

* Bị đơn:

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962

- Anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1990

- Chị Quan Thị H, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã L, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị C, anh Nguyễn Văn C1 và chị Quan Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N tổng số tiền là: 285.162.217 đồng (hai trăm tám mươi lăm triệu, một trăm sáu mươi hai nghìn, hai trăm mười bảy đồng). Trong đó:

- Số tiền gốc: 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng);

- Lãi trong hạn: 61.698.630 đồng (Sáu mươi một triệu, sáu trăm chín mươi tám nghìn, sáu trăm ba mươi đồng);

- Số tiền lãi quá hạn: 19.402.740 đồng (*Mười chín triệu, bốn trăm linh hai nghìn, bảy trăm bốn mươi đồng*);

- Lãi chậm trả: 4.060.847 đồng (*Bốn triệu, không trăm sáu mươi nghìn, tám trăm bốn mươi bảy đồng*).

2.2. Kể từ ngày 14 tháng 02 năm 2026, bà Nguyễn Thị C, anh Nguyễn Văn C1 và chị Quan Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán và chịu lãi chậm trả đối với số tiền lãi trong hạn chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 8107LAV202200955 ngày 04/5/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc và lãi trong hạn này.

2.3. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị C, anh Nguyễn Văn C1 và chị Quan Thị H phải chịu 7.129.000 đồng (*Bảy triệu, một trăm hai mươi chín nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Trả lại cho Ngân hàng N (A1) toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.038.356 đồng (*Bảy triệu, không trăm ba mươi tám nghìn, ba trăm năm mươi sáu đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000196 ngày 27/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 3-Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nghiêm Đình Long